|  |  |
| --- | --- |
| **TRƯỜNG THCS LONG BIÊN**  **TỔ XÃ HỘI**  **ĐỀ CHÍNH THỨC**  **MÃ ĐỀ: 102** | **ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KÌ I**  **NĂM HỌC 2021 – 2022**  **MÔN: ĐỊA LÍ 7**  **TIẾT: 19**  **Thời gian làm bài: 45 phút**  **Ngày kiểm tra: 4/11/2021** |

***Chọn phương án trả lời đúng trong các phương án của các câu hỏi dưới đây:***

**Câu 1: Chiếm diện tích lớn nhất ở đới ôn hòa là**

**A.** Môi trường ôn đới hải dương **B.** Môi trường địa trung hải

**C.** Môi trường ôn đới lục địa **D.** Môi trường hoang mạc

**Câu 2: Tháp tuổi biểu thị dân số trẻ có dạng**

**A.** thân và đáy đều rộng **B.** thân tháp rộng hơn đáy tháp

**C.** đỉnh tháp rộng hơn thân tháp **D.** thân và đáy đều hẹp

**Câu 3: Từ 50B đến 50N là phạm vi phân bố của**

**A.** môi trường nhiệt đới **B.** môi trường hoang mạc

**C.** môi trường nhiệt đới gió mùa **D.** môi trường xích đạo ẩm

**Câu 4: Dân cư trên thế giới phân bố không đều: có vùng đông dân, có vùng thưa dân do nguyên nhân nào?**

**A.** Tỉ lệ gia tăng tự nhiên của dân số khác nhau

**B.** Phụ thuộc vào điều kiện sống như tự nhiên, kinh tế, lịch sử cư trú

**C.** Mỗi vùng có sự khác nhau về điều kiện sống như khí hậu, địa hình

**D.** Mỗi vùng có sự khác nhau về lịch sự cư trú, dân tộc

**Câu 5: Quần cư đô thị hoạt động kinh tế chủ** **yếu là dịch vụ và**

**A.** nông nghiệp **B.** công nghiệp **C.** lâm nghiệp **D.** ngư nghiệp

**Câu 6: Sự phát triển nhanh chóng các siêu đô thị ở nhóm nước đang phát triển gắn liền với**

**A.** sự phân bố các nguồn tài nguyên thiên nhiên giàu có

**B.** sự phát triển mạnh mẽ nền sản xuất công nghiệp hiện đại

**C.** gia tăng dân số nhanh và tình trạng di cư ồ ạt từ nông thôn đến đô thị

**D.** chính sách phân bố dân cư của nhà nước

**Câu 7: Tại sao rừng rậm xanh quanh năm có nhiều tầng cây?**

**A.** Do mỗi loài cây thích hợp với điều kiện ánh sáng, nhiệt độ và độ ẩm khác nhau

**B.** Do trong rừng không đủ nhiệt độ và độ ẩm cho cây cối sinh trưởng

**C.** Do nhiều loài cây sinh trưởng mạnh, chiếm hết diện tích của các loài còn lại

**D.** Do đất trong rừng nghèo dinh dưỡng, thường xuyên bị rửa trôi

**Câu 8: Đặc trưng của khí hậu nhiệt đới là**

**A.** nóng ẩm quanh năm, lượng mưa và độ ẩm lớn

**B.** nhiệt độ cao quanh năm, trong năm có một thời kì khô hạn (tháng 3 – 9)

**C.** nhiệt độ cao, khô hạn quanh năm

**D.** nhiệt độ trung bình năm không quá 200C, khí hậu mát mẻ quanh năm

**Câu 9: Các nguyên nhân nào làm ô nhiễm không khí ở đới ôn hoà?**

**A.** Do khói bụi từ các phương tiện giao thông, từ các nhà máy

**B.** Xả rác bữa bãi nơi công cộng

**C.** Chặt phá rừng quá mức, tài nguyên đất bị bạc màu

**D.** Khói bụi từ các vùng khác bay tới

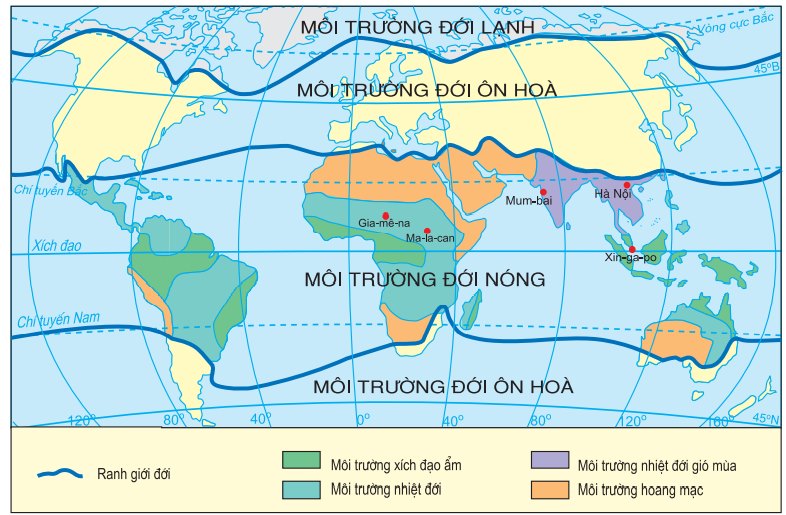
**Câu 10:**  **Nước nào có lượng khí thải bình quân đầu người cao nhất thế giới?**

**A.** Hoa Kì **B.** Pháp **C.** Anh **D.** Đức

**Câu 11: Hướng gió chính vào mùa đông ở môi trường nhiệt đới gió mùa là**

**A.** Đông Nam **B.** Đông Bắc **C.** Tây Bắc **D.** Tây Nam

**Câu 12: Quan sát lược đồ sau cho biết Việt Nam nằm ở môi trường nào?**



**A.** nhiệt đới **B.** hoang mạc **C.** nhiệt đới gió mùa **D.** xích đạo ẩm

**Câu 13: Bùng nổ dân số xảy ra khi**

**A.** các nước giành được độc lập, đời sống được cải thiện

**B.** dân số thế giới tăng nhanh từ những năm 50 của thế kỉ XX

**C.** tiến bộ y tế làm giảm tỉ lệ tử vong, tỉ lệ sinh vẫn còn cao

**D.** tỉ lệ gia tăng bình quân hằng năm của dân số đạt 2,1%

**Câu 14: Mật độ dân số là**

**A.** số người dân sống ở một nơi **B.** Số dân bình quân trên 1 km2

**C.** Sự phân bố dân cư trên 1 lãnh thổ **D.** số người sống trên 1 km2

**Câu 15: Môi trường khô hạn nhất ở đới nóng là**

**A.** Hoang mạc **B.** Nhiệt đới **C.** Nhiệt đới gió mùa **D.** Xích đạo ẩm

**Câu 16: Trong các đặc điểm sau của dân số, đặc điểm nào không thể hiện trên tháp tuổi?**

**A.** Số người phân theo tôn giáo **B.** Số người trong độ tuổi lao động

**C.** Số nam và nữ phân theo từng độ tuổi **D.** Số người trên độ tuổi lao động

**Câu 17: Hai siêu đô thị đầu tiên trên thế giới là**

**A.** Niu-I-oóc và Bắc Kinh **B.** Pa-ri và Tô-ki-ô

**C.** Niu-I-oóc và Luân Đôn **D.** Luân Đôn và Thượng Hải

**Câu 18: Gia tăng dân số tự nhiên một nơi phụ thuộc vào**

**A.** số trẻ sinh ra và số người chuyển đến

**B.** số trẻ sinh ra và số người chết đi trong một năm

**C.** số người chết đi và số người chuyển đến

**D.** số trẻ sinh ra và số người chuyển đi

**Câu 19: Đặc điểm nào sau đây**, **không phải là đặc điểm của chủng tộc Ơ-rô-pê-ô-it?**

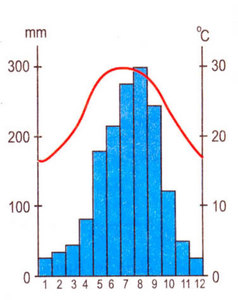
**A.** Tóc đen **B.** Mắt to **C.** Mũi nhỏ, cao **D.** Da trắng

**Câu 20: Hai khu vực điển hình cho môi trường nhiệt đới gió mùa là**

**A.** Đông Á – Đông Nam Á **B.** Bắc Á – Đông Á

**C.** Đông Nam Á – Nam Á **D.** Nam Á – Tây Nam Á

**Câu 21: Cho biết hình 1 - Biểu đồ nhiệt độ và lượng mưa tại địa điểm A thuộc môi trường nào của đới nóng?**



*Hình 1- Biểu đồ nhiệt độ và*

*lượng mưa tại địa điểm A*

**A.** Xích đạo ẩm **B.** Nhiệt đới gió mùa **C.** Nhiệt đới **D.** Hoang mạc

**Câu 22: Đặc điểm nào không phải là đặc điểm của môi trường nhiệt đới?**

**A.** Nhiệt độ cao quanh năm, có một thời kì khô hạn trong năm

**B.** Độ ẩm và nhiệt độ cao, tạo điều kiện cho rừng rậm xanh quanh năm phát triển

**C.** Càng gần chí tuyến, thời kì khô hạn càng kéo dài, biên độ nhiệt càng cao

**D.** Thiên nhiên thay đổi theo mùa và theo vị chí gần hay xa chí tuyến

**Câu 23: Cảnh quan điển hình của môi trường xích đạo ẩm là**

**A.** xavan **B.** rừng rậm xanh quanh năm

**C.** rừng thưa rụng lá **D.** hoang mạc

**Câu 24: Năm 2020 Việt Nam có số dân 97,3 triệu người, diện tích 331.212 km2. Vậy mật độ dân số nước ta là**

**A.** gần 294 người/Km2  **B.** trên 129 người/Km2

**C.** gần 321 người/Km2 **D.** trên 300 người/Km2

**Câu 25: Chủng tộc Môn-gô-lô-ít phân bố chủ yếu châu lục nào?**

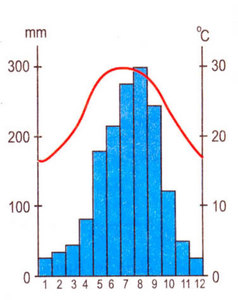
**A.** Châu Á **B.** Châu Mĩ **C.** Châu Âu **D.** Châu Phi

**Câu 26: Vị trí của môi trường nhiệt đới là**

**A.** 50B đến 50B **B.** Nam Á và Đông Nam Á

**C.** giữa 2 chí tuyến **D.** 50 đến chí tuyến

**Câu 27: Quan sát hình 1 - Biểu đồ nhiệt độ và lượng mưa tại địa điểm A, cho biết tháng có lượng mưa cao nhất trong các tháng sau là tháng**



*Hình 1- Biểu đồ nhiệt độ và*

*lượng mưa tại địa điểm A*

**A.** 7 **B.** 6 **C.** 11 **D.** 8

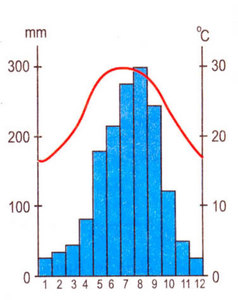
**Câu 28: Loại gió thổi thường xuyên trong khu vực đới nóng là**

**A.** gió phơn tây nam **B.** gió Tây ôn đới **C.** Tín phong **D.** gió Đông cực

**Câu 29: Khí hậu ẩm ướt quanh năm, mùa hạ mát mẻ, mùa đông không lạnh lắm là đặc điểm của môi trường**

**A.** ôn đới lục địa **B.** cận nhiệt đới ẩm **C.** địa trung hải **D.** ôn đới hải dương

**Câu 30: Quan sát hình 1 - Biểu đồ nhiệt độ và lượng mưa tại địa điểm A, cho biết tháng có nhiệt độ cao nhất trong năm là tháng**



*Hình 1- Biểu đồ nhiệt độ và*

*lượng mưa tại địa điểm A*

**A.** 8 **B.** 12 **C.** 1 **D.** 7

**-**---------------------------HẾT--------------------------------

***(Học sinh được sử dụng tập bản đồ Địa lí 7)***